

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ DĨ AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 66/2020/HNGĐ-ST

Ngày: 31-7-2020

V/v tranh chấp ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ DĨ AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Minh Trang.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Từ Anh Tuấn;

2. Bà Nguyễn Thị Thu Vân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thương - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Lê Thanh Tùng - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 304/2020/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 5 năm 2020 về việc “tranh chấp ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 65/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 23/6/2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 50/2020/QĐST-HNGĐ ngày 13/7/2020, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Dương Mỹ L, sinh năm 1970; thường trú: Khu phố A, phường B, thành phố D, tỉnh Bình Dương.

- *Bị đơn:* Anh Huỳnh Văn T, sinh năm 1970; thường trú: Khu phố A, phường B, thành phố D, tỉnh Bình Dương.

(Chị Dương Mỹ L có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt, anh Huỳnh Văn T vắng mặt không lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện đề ngày 24/4/2020 và lời khai trong quá trình tố tụng, nguyên đơn chị Dương Mỹ L trình bày:

Chị Dương Mỹ L và anh Huỳnh Văn T quen nhau được hai năm và được sự đồng ý của gia đình hai bên đã tổ chức đám cưới và về sống chung từ năm 1999. Vợ chồng đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường C, thị xã D (nay là thành phố Dĩ An), tỉnh Bình Dương và được cấp Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 16, ngày 08/3/1999. Sau khi kết hôn chị L và anh T sinh sống tại Dĩ An, Bình Dương cho đến nay. Cuộc sống hôn nhân ban đầu rất hạnh phúc nhưng từ năm 2013 thì phát sinh mâu thuẫn do anh T chơi cờ bạc, vợ chồng thường xuyên

cãi nhau, bất đồng quan điểm, cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc và ngày càng trở nên căng thẳng. Chị L đã cho anh T nhiều cơ hội để sửa đổi nhưng không có kết quả. Mâu thuẫn hôn nhân ngày càng trầm trọng nên chị Dương Mỹ L yêu cầu được ly hôn với anh Huỳnh Văn T.

Về con chung: Chị Dương Mỹ L và anh Huỳnh Văn T có một con chung là Huỳnh Bích Th, sinh ngày 16/10/2000. Con chung đã thành niên nên không yêu cầu tòa án giải quyết.

Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản (nợ chung): Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Đối với bị đơn anh Huỳnh Văn T:* Quá trình tố tụng, bị đơn đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án; Tòa án đã triệu tập hợp lệ bị đơn để làm việc, viết bản tự khai; tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; tham gia phiên tòa nhưng bị đơn vắng mặt không có lý do. Đồng thời, bị đơn cũng không có ý kiến, yêu cầu gì đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

- *Ngày 08/5/2020, Tòa án xác minh tình trạng hôn nhân, quá trình chung sống và vấn đề chăm sóc nuôi dạy con chung giữa chị Dương Mỹ L và anh Huỳnh Văn T tại Hội Liên hiệp phụ nữ phường B và được cung cấp như sau:* Hội Liên hiệp phụ nữ phường B không nhận được đơn đề nghị hòa giải quan hệ hôn nhân giữa chị Dương Mỹ L và anh Huỳnh Văn T. Đồng thời Hội Liên hiệp phụ nữ phường B cũng không tiếp nhận phản ánh từ cơ sở về mâu thuẫn giữa hai anh chị, do đó không biết rõ giữa hai anh chị có mâu thuẫn như thế nào, vấn đề con chung, công việc và thu nhập Hội Liên hiệp phụ nữ phường B cũng không biết nên không cung cấp được thông tin cho Tòa án.

- *Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An trình bày quan điểm về việc tuân theo pháp luật, quan điểm giải quyết vụ án:* Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án được thực hiện đúng theo quy định pháp luật. Đối với những người tham gia tố tụng: Nguyên đơn chấp hành đúng quy định pháp luật tố tụng dân sự; bị đơn không chấp hành đúng quy định tại Điều 70, 72 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Về quan điểm giải quyết vụ án: Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Nguyên đơn chị Dương Mỹ L có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt; bị đơn anh Huỳnh Văn T đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai để tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt không lý do. Căn cứ các Điều 227, 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt các đương sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Dương Mỹ L và anh Huỳnh Văn T kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường C, thị xã

D (nay là thành phố D), tỉnh Bình Dương theo Giấy chứng nhận kết hôn số 16, ngày 08/3/1999, là hôn nhân hợp pháp được pháp luật bảo vệ.

Về nguyên nhân mâu thuẫn: Nguyên đơn chị Dương Mỹ L cho rằng anh Huỳnh Văn T chơi cờ bạc, giữa vợ chồng bất đồng quan điểm, thường xuyên cãi nhau. Mâu thuẫn trầm trọng nên chị L yêu cầu được ly hôn với anh T.

Xét thấy, Tòa án đã triệu tập anh Huỳnh Văn T có mặt tại Tòa án để trình bày ý kiến nhằm hòa giải, hàn gắn tình cảm vợ chồng nhưng anh T không đến và cũng không có ý kiến, yêu cầu gì đối với yêu cầu khởi kiện của chị L. Điều này chứng tỏ tình trạng hôn nhân giữa chị L và anh T đã thật sự trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên cả hai bên đều không muốn hàn gắn. Vì vậy, chị L yêu cầu được ly hôn với anh T là phù hợp với quy định tại Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình nên có căn cứ chấp nhận.

[3] Về con chung: Quá trình chung sống, chị Dương Mỹ L và anh Huỳnh Văn T có một con chung là Huỳnh Bích Th, sinh ngày 16/10/2000. Hiện con chung đã trưởng thành, đương sự không yêu cầu nên Tòa án không giải quyết.

[4] Về tài sản chung, nghĩa vụ chung và nợ chung: Đương sự không yêu cầu nên Tòa án không đặt ra xem xét.

[5] Từ những phân tích trên có căn cứ chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và chấp nhận đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An về quan điểm giải quyết vụ án.

[6] Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Dương Mỹ L phải chịu án phí ly hôn theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 51, 56, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Dương Mỹ L đối với bị đơn anh Huỳnh Văn T về việc tranh chấp ly hôn.

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Dương Mỹ L được ly hôn với anh Huỳnh Văn T (Giấy chứng nhận kết hôn số 16, ngày 08/3/1999 do Ủy ban nhân dân phường C, thị xã D (nay là thành phố D), tỉnh Bình Dương cấp).

- Về con chung: Chị Dương Mỹ L và anh Huỳnh Văn T có một con chung là Huỳnh Bích Th, sinh ngày 16/10/2000. Con chung đã trưởng thành, đương sự không yêu cầu nên Tòa án không xem xét.

- Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản (nợ chung): Đương sự không yêu cầu nên Tòa án không xem xét.

2. Về án phí: Chị Dương Mỹ L phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn, được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0040387 ngày 05/5/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

3. Đương sự được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự .

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND TP. Dĩ An;
- Chi cục THADS TP. Dĩ An;
- TAND tỉnh Bình Dương;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN -CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Minh Trang